

BÁO CÁO

Kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2020

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2011-2015**

**A. VỀ HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRÊN ĐỊA BÀN THỊ
XÃ GIAI ĐOẠN 2011-2015**

Giai đoạn 2011-2015, Thị ủy, HĐND và UBND thị xã đã quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đầu tư phát triển; Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Thị xã đã huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã. Đồng thời, trong bối cảnh Chính phủ thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, chính sách tiền tệ chặt chẽ, cắt giảm đầu tư công; Thị ủy, HĐND và UBND thị xã đã chỉ đạo các ngành, các cấp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển. Do vậy, giai đoạn 2011-2015 thị xã đã huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn đạt kết quả rất tích cực.

Trong 5 năm 2011-2015, huy động vốn đầu tư đạt 6.880 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 16,8% năm; cơ cấu vốn đầu tư giảm dần tỷ trọng vốn ngân sách nhà nước, tăng vốn đầu tư của doanh nghiệp và vốn đầu tư trong nhân dân. Nguồn vốn ngân sách nhà nước chủ yếu đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển sản xuất, các công trình phúc lợi công cộng. Nhiều dự án lớn, quan trọng do các thành phần kinh tế đầu tư đã hoàn thành đưa vào hoạt động, như: Bệnh viện ACA, Nhà Máy sản xuất bánh kẹo Tràng an, Nhà máy sản xuất phân bón dinh dưỡng cây trồng Tiến Nông, Công ty may Huệ Anh, Siêu thị ô tô Linh Thông. Nhiều dự án đầu tư lĩnh vực dịch vụ thương mại đã hoàn thành và đi vào hoạt động, như: Chợ Bỉm Sơn, Siêu thị Đại Dương, Siêu Media mart, Nhà hàng Phú Minh... Bên cạnh đó, một số Doanh nghiệp đã đầu tư mới dây chuyền sản xuất với giá trị lớn như: Dự án dây chuyền nghiền và đóng bao xi măng của Công ty xi măng Bỉm Sơn với tổng mức đầu tư 800 tỷ đồng; dây chuyền sản xuất gạch nung

công nghệ cao của Công ty Vật liệu xây dựng Bim Sơn với tổng mức đầu tư 50 tỷ đồng. Năm 2014, thị xã thu hút được dự án Nhà máy xi măng Long Sơn, với tổng mức đầu tư 8.000 tỷ đồng, dây chuyền 1 công suất 2,3 triệu tấn xi măng đã đi vào sản xuất từ tháng 10/2016; dự kiến dây chuyền 2 đi vào vận hành trong tháng 10/2017; nâng tổng công suất nhà máy lên 4,6 triệu tấn/năm. Các dự án trên đã tạo động lực tăng trưởng kinh tế và góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thị xã.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2011-2015

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Tổng nguồn ngân sách nhà nước đầu tư trong giai đoạn 2011-2015 là 562.565 triệu đồng, trong đó: Vốn cấp trên hỗ trợ 90.336 triệu đồng, vốn WB 147.429 triệu đồng, vốn ngân sách thị 324.800 triệu (trong đó: vốn qua cân đối 216.048 triệu đồng; ghi thu, ghi chi là 108.752 triệu đồng).

Nhiều dự án đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình phúc lợi công cộng đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả như: Hệ thống thoát nước khu công nghiệp, Đường Bim Sơn-Nga Sơn, Đường Trần Hưng Đạo nối QL1A, Đường Tỉnh lộ 7 nối đường gom KCN, Đèn điện chiếu sáng đô thị, Xây dựng trường THCS Lê Quý Đôn, Nhà tập đa năng trường PTTH Bim Sơn, Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã, Dự án Bảo tồn, tôn tạo đền Sông Sơn và đền Chín Giếng, Cải tạo môi trường sau khai thác khoáng sản, Cải tạo nâng cấp vỉa hè đường Trần Phú, Các khu dân cư...Nhiều dự án có vốn đầu tư lớn đang được triển khai thực hiện như: Đường từ QL1A vào nhà máy xi măng Long Sơn, Trung hội nghị và nhà văn hóa thị xã, Đường Hà Bà Trung, Các tuyến đường thực hiện theo hình thức xã hội hóa...Các dự án trên đã làm thay đổi đáng kể bộ mặt đô thị thị xã, đáp ứng và phục vụ ngày càng tốt hơn cho nhu cầu phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân Thị xã.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2011-2015

1. Các kết quả đạt được

- Kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm được phân bổ cho các chương trình, dự án cơ bản đảm bảo tập trung, có trọng tâm trọng điểm; Thủ tục đầu tư đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định về

quản lý đầu tư xây dựng; đồng thời, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu, chương trình của Tỉnh và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Công tác chuẩn bị đầu tư được thực hiện sớm; các chủ trương đầu tư nhìn chung phù hợp với mục tiêu quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã và tình hình thực tế của địa phương, đồng thời giải quyết được những vấn đề cấp bách, bức xúc của thị xã; kế hoạch vốn hàng năm được giao chi tiết cho cá dự án ngay sau khi có thông báo vốn của cấp trên, tạo thuận cho các chủ đầu tư triển khai thực hiện ngay từ đầu năm kế hoạch.

- Khâu tổ chức thực hiện có chuyển biến tích cực theo từng năm; tiến độ thực hiện và tỷ lệ giải ngân hàng năm đều đạt khá so với cùng kỳ năm trước. Các dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng đã phát huy được công năng sử dụng và hiệu quả đầu tư. Tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản từng bước được kiểm soát và xử lý.

- Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng đã được UBND Thị xã và các cấp, các ngành tập trung quản lý, chỉ đạo, điều hành, thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng, nhất là Chỉ thị số 1792/CT-TTg, Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn NSNN, TPCP. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo các chủ đầu tư (các Ban quản lý dự án) đẩy nhanh tiến độ thực hiện và kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện dự án, như công tác quản lý vốn tạm ứng, công tác bồi thường GPMB, quản lý chất lượng công trình... nên lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn thị xã đã có chuyển biến tích cực.

Việc phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cho UBND các xã, phường đã tạo điều kiện cho các đơn vị nâng cao trách nhiệm và tính chủ động trong việc triển khai thực hiện; năng lực quản lý của các đơn vị đã từng bước được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của công tác đầu tư xây dựng.

- Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng được đẩy mạnh và có chuyển biến rõ nét; các phòng, ban đã thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, thời gian giải quyết hồ sơ được rút ngắn so với quy định; công tác thẩm định dự án đầu tư, thiết kế và dự toán được quan tâm, chất lượng ngày càng được nâng lên.

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công đã góp phần quan trọng vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã giai đoạn 2011-2015 và tạo cơ sở tiền đề cho sự phát triển của Thị xã trong những năm sau.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế:

- Huy động vốn từ các thành phần kinh tế khác tham gia vào đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vẫn còn hạn chế; chưa có dự án đầu tư theo hình thức PPP được triển khai thực hiện.

- Một số dự án quyết định chủ trương đầu tư nhưng chưa rõ nguồn vốn hoặc chưa đánh giá đúng khả năng huy động vốn dẫn đến đầu tư dở dang, thời gian thực hiện bị kéo dài.

- Vốn ngân sách thị xã quản lý đã ưu tiên đầu tư cho một số dự án trọng điểm, Tuy nhiên vẫn còn dự án kéo dài, phải điều chỉnh nhiều lần.

- Công tác bồi thường GPMB, tái định cư vẫn còn phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tiến độ thực hiện của một số dự án còn chậm so với kế hoạch; Một số dự án được bố trí kế hoạch vốn nhưng nguồn thu không đảm bảo nên không đủ vốn để thanh toán cho dự án.

- Việc triển khai thực hiện một số nội dung được phân cấp, ủy quyền chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là ở cấp xã, phường; các quy trình, thủ tục hồ sơ trong quản lý đầu tư xây dựng chưa được quan tâm đúng mức nên còn có những thiếu sót trong quá trình thực hiện. Việc xử lý nợ đọng xây dựng ở một số xã, phường còn để nợ đọng xây dựng cơ bản lớn, chậm giải quyết.

- Công tác giám sát, công tác quản lý chất lượng công trình của các chủ đầu tư (các Ban quản lý dự án) chưa thực sự sâu sát, thiếu cụ thể nên, chất lượng một số công trình chưa đảm bảo. Công tác giám sát cộng đồng chưa có nơi, có dự án chưa được quan tâm đúng mức.

2.2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khác quan:

Do hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng ban hành chưa đồng bộ, thay đổi nhiều, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; Chính phủ thực hiện chủ trương cắt giảm đầu tư công nên nhiều dự án không được bố trí đủ vốn theo tiến độ được duyệt; giá cả nguyên, nhiên vật liệu, mức tiền lương, tiền công có nhiều biến động dẫn đến phải điều chỉnh tổng mức đầu tư; nguồn gốc đất đai phức tạp, khó xác định gây khó khăn cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Việc huy động các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội bằng nguồn xã hội hóa không đạt được mục tiêu đề ra.

- Một số dự án quyết định chủ trương đầu tư chưa thẩm định kỹ nguồn vốn trước khi quyết định; mức bố trí vốn cho một số dự án còn thấp, chưa tập trung, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Trình độ chuyên môn, năng lực, trách nhiệm của một số đơn vị thi công, tư vấn xây dựng còn yếu, dẫn đến hồ sơ dự án, thiết kế - dự toán chất lượng thấp, tính toán, dự báo chưa đầy đủ, chính xác làm cho một số dự án phải điều chỉnh, bổ sung quy mô và tổng mức đầu tư.

- Năng lực, trách nhiệm trong quản lý, thực hiện dự án của một số chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chừa cao, thiếu quyết liệt và nỗ lực trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là trong tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng; trình độ chuyên môn, năng lực thực tế của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng (nhất là ở xã, phường) còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát đầu tư, giám sát cộng đồng, nhìn chung thực hiện chưa đồng đều ở các xã phường; một vài xã phường thực hiện chưa tốt.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020

A. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Phát huy tiềm năng, lợi thế của thị xã; Xây dựng các phương án, giải pháp nhằm khai thác, huy động tối đa nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng đô thị; đa dạng hóa nguồn vốn cho đầu tư phát triển; Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ công chức từ thị xã đến xã phường; nâng cao hiệu quả trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện nghiêm chủ trương chính sách của Chính phủ, của UBND tỉnh trong quản lý đầu tư công; phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết; ưu tiên nguồn vốn cho các công trình trọng điểm, các công trình văn hóa xã hội và tiện ích công cộng; xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị thị xã ngày càng đồng bộ và từng bước hiện đại; phấn đấu phát triển thị xã trở thành thành phố trước năm 2020.

II. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

- Đề ra các giải pháp nhằm tăng nguồn thu ngân sách hàng năm để bổ sung vốn cho đầu tư phát triển; tích cực tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh; phấn đấu hoàn thành và vượt Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020.

- Ưu tiên vốn đầu tư thực hiện các công trình dự án trọng điểm của thị xã; tích cực thực hiện KH tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; chú trọng phát triển các ngành, lĩnh vực mũi nhọn; Tập trung thực hiện các chương trình trọng tâm của thị xã.

- Chú trọng đầu tư hạ tầng phục vụ cho phát triển sản xuất, kinh doanh; các công trình hạ tầng thiết yếu nhằm bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống của nhân dân; các công trình hạ tầng kinh tế-xã hội nhằm tăng sức hấp dẫn về môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút đầu tư; các công trình phục vụ cho đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

III. ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN LỰA CHỌN HÌNH THỨC ĐẦU TƯ

- Các chương trình, dự án đầu tư 100% vốn đầu tư công là các chương trình, dự án lớn, quan trọng, cấp thiết.

- Nghiên cứu cơ chế nhằm triển khai các dự án, công trình theo hình thức đầu tư có huy động nguồn vốn xã hội hóa từ nguồn đóng góp của Doanh nghiệp, của nhân dân... như làm đường giao thông, công trình văn hóa, tín ngưỡng, công trình chỉnh trang đô thị...

- Tích cực khai thác các dự án đầu tư có khả năng thu hồi vốn cho ngân sách, như: các dự án đấu giá đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Khuyến khích nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP): BT (đầu tư- chuyển giao), BOO (đầu tư - sở hữu - kinh doanh)...

III. NGUYÊN TẮC CHUNG TRONG BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN

Trên cơ sở hướng dẫn tại văn bản số 8836/BKHĐT-TH ngày 24/10/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Tỉnh, UBND thị xã đề xuất nguyên tắc tiêu chí chung trong bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của thị xã như sau:

1. Thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của thị xã ; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản chỉ đạo điều hành của HĐND, UBND tỉnh.
3. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác.
4. Đáp ứng cao nhất nguyên tắc bố trí vốn tập trung, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án có du thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan khác.
5. Mức vốn bố trí và thứ tự ưu tiên bố trí vốn cho từng dự án cụ thể như sau:
 - Đối với dự án hoàn thành đã bàn giao đi vào sử dụng, các dự án đã quyết toán hồ sơ dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan khác.

hoàn thành đã nghiệm thu, nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với các dự án dở dang và dự án khởi công mới, mức vốn kế hoạch bố trí cho từng dự án không vượt quá 90% tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt (do Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành trung ương và địa phương, trong từng dự án bố trí tiết kiệm 10% trên tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ).

- Thứ tự ưu tiên bố trí vốn: bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2014, nhưng đến hết kế hoạch vốn 2015 chưa bố trí nguồn để thanh toán; thu hồi các khoản ứng trước theo đúng Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 7/9/2015 của Chính phủ; bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP); dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; dự án chuyển tiếp hoàn thành sau giai đoạn 2016-2020. Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, nếu còn vốn mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới.

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Về nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của thị xã là 671.817 triệu đồng, bao gồm:

1.1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị 356.485 triệu đồng, trong đó:

- Số vốn dự phòng chưa phân bổ là 27.713 triệu đồng (10% không bao gồm tiền sử dụng đất.

- Số vốn phân bổ chi tiết là 328.771 triệu đồng, gồm:

+ Vốn đầu tư trong cân đối 231.421 triệu đồng;

+ Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất 79.350 triệu đồng;

+ Vốn hỗ trợ theo cơ chế HĐND 18.000 triệu đồng;

1.2. Vốn ngân sách cấp trên 315.332 triệu đồng (bao gồm vốn ODA và vốn ngân sách Tỉnh).

2. Dự kiến phương án phân bổ đối với từng nguồn vốn

2.1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị

Trên cơ sở nguyên tắc chung trong bố trí kế hoạch vốn, dự kiến phương án bố trí nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị 356.485 triệu đồng, như sau:

- Số vốn dự phòng chưa phân bổ là 27.713 triệu đồng (10% không bao gồm tiền sử dụng đất.

- Số vốn phân bổ chi tiết là 328.771 triệu đồng, gồm:

+ Vốn đầu tư trong cân đối 231.421 triệu đồng, gồm:

* Vốn bố trí đối ứng cho các dự án cấp trên 38.215 triệu đồng;

* Vốn bố trí thực hiện dự án 193.207 triệu đồng (*Trong đó: Bố trí cho dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 là 28.607 triệu đồng; Bố trí cho dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020 là 163.100 triệu đồng; Bố trí chuẩn bị đầu tư 1.500 triệu đồng*).

+ Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất 79.350 triệu đồng (*gồm các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; ghi thu, ghi chi tiền GPMB và HTKT*).

+ Vốn hỗ trợ theo cơ chế HOND 18.000 triệu đồng (*bao gồm các cơ chế XHH đường nối trục đường chính; Hỗ trợ xây dựng Kênh mương, cống tưới tiêu nội đồng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất trường học và hỗ trợ trường đạt chuẩn về giáo dục; Hỗ trợ đạt chuẩn về y tế; Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới; Hỗ trợ xây dựng giao thông nông thôn; Hỗ trợ đầu tư sau khi đấu giá đất...*).

2.2. Vốn ngân sách cấp trên

Thực hiện đúng theo phương án phân bổ vốn của Tỉnh cho từng dự án. Tổng số vốn giai đoạn 2016-2020 là 315.332 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ODA 100.189 triệu đồng (*bố trí cho dự án Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã Bim Sơn*).

- Vốn ngân sách Tỉnh là 215.143 triệu đồng (*Trong đó: Bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 là 64.843 triệu đồng; Bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2016-2020 là 150.300 triệu đồng*).

(Chi tiết có các phụ biểu kèm theo)

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng trọng tâm, trọng điểm để huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, có cơ chế chính sách phù hợp để đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; khuyến khích các nhà đầu tư tham gia đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng theo hình thức đối tác công tư.

2. Tăng cường khai thác quỹ đất để tạo vốn xây dựng các công trình hạ tầng đô thị; tăng cường các biện pháp tạo nguồn thu, chống thất thu để tăng thu ngân sách; thực hiện tiết kiệm chi để tăng nguồn thu cho đầu tư phát triển.

3. Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành... để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đảm bảo sử dụng vốn đầu tư công đúng mục đích, có hiệu quả, chống lãng phí, thất thoát vốn, nhất là trong khâu lập thiết kế, dự toán và thi công xây dựng. Lồng ghép

có hiệu quả các chương trình, dự án đang triển khai để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thị xã.

4. Tổ chức thực hiện quyết liệt công tác bồi thường GPMB, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB.

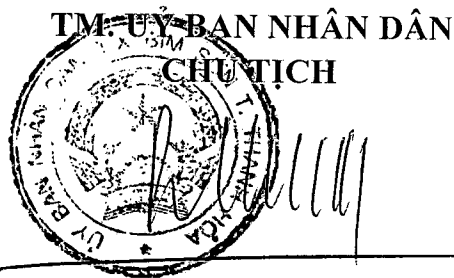
5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư trên địa bàn; tổ chức thực hiện tốt giám sát cộng đồng nhằm phát huy vai trò của người sử dụng trong việc đảm bảo chất lượng công trình. Trên cơ sở kết quả thanh tra, kiểm tra và kiểm toán các cấp các ngành có thẩm quyền kiên quyết xử lý những vi phạm trong hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn thị xã.

6. Tăng cường công tác tập huấn nâng cao trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, công chức, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tới.

Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2011-2015 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020./.

Nơi nhận:

- HĐND Thị xã;
- Đại biểu HĐND;
- TT. TU (B/C);
- Lưu: VT, TCKH.



Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NSNN GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2017

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên dự án (công trình)	Phương án phân bổ chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2017 của UBND thị xã			Ghi chú
		Giai đoạn 2016-2020	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	
1		3	4	5	6
	TỔNG SỐ				
A	VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	671.817	147.571	156.844	
I	SỐ VỐN DỰ PHÒNG CHƯA PHÂN BỐ (10% không có sử dụng đất)	356.485	43.124	62.264	
II	SỐ VỐN PHÂN BỐ CHI TIẾT (90%)	328.771	43.124	62.264	Chi tiết có Phụ lục 2 kèm theo
1	Vốn đầu tư trong cân đối	231.421	36.579	30.164	
2	Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất	79.350	3.000	28.600	
3	Vốn hỗ trợ các đơn vị, theo cơ chế HỖND	18.000	3.545	3.500	
B	VỐN NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	315.332	104.447	94.580	Chi tiết có Phụ lục 3 kèm theo



Phụ lục 2: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2017

STT	Tên dự án (công trình)	Quyết định đầu tư ban đầu và điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)	Tổng mức đầu tư		Vốn đã bố trí đến 31/12/2015		Vốn còn thiếu đến 31/12/2015		Phương án phân bổ chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020		Vốn thực hiện 2016	Dự kiến kế hoạch năm 2017	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	TĐ: Vốn ngân sách thị				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG SỐ		564.229	563.118	121.673	120.562	442.763	442.763	365.302	365.302	43.124	62.264		
A	SỐ VỐN DỰ PHÒNG CHƯA PHÂN BỐ (10%)		56.423	56.312	12.167	12.056	44.276	44.276	36.530	36.530				
B	SỐ VỐN PHÂN BỐ CHI TIẾT (90%)		507.807	506.807	109.506	108.506	398.487	398.487	328.771	328.771	43.124	62.264		
I	Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất								79.350	79.350	3.000	28.600		Ghi thu, ghi chi
II	Vốn đầu tư trong cân đối		489.807	488.807	109.506	108.506	380.487	380.487	231.421	231.421	36.579	30.164		
II.1	Bố trí vốn cho các dự án cấp trên		81.647	81.647	29.735	29.735	52.098	52.098	38.215	38.215	11.137	10.282		Có phụ lục 3 kèm theo
II.2	Bố trí vốn để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch 2017													
II.3	Bố trí vốn thực hiện dự án		408.160	407.160	79.771	78.771	328.389	328.389	193.207	193.207	25.442	19.882		
I	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang bố trí vốn trong giai đoạn 2016-2020</i>		119.190	118.190	79.771	78.771	39.419	39.419	28.607	28.607	7.516	4.565		
a	<i>Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt</i>		8.005	8.005	6.613	6.613	1.392	1.392	1.259	1.259	1.228	0		
1	Kè suôi xung quanh đê Đứ Ông Công qua đường Lương Đình Của phường Phú Sơn		701	701	520	520	181	181	78	78	78			Đã QT.
2	Đường Võ Thị Sáu (đoạn từ Nguyễn Văn Cừ đến Tô Vĩnh Diện)		187	187	0	0	187	187	187	187	186			Đã QT.
3	Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ QL1A đến đê Chín giếng)		458	458	447	447	11	11	11	11	11			Đã QT.
4	Di chuyển đường điện chiếu sáng từ Trạm bơm đèn đê Chín giếng		2.955	2.955	2.406	2.406	549	549	549	549	549			Đã QT.
5	Lắp đặt hệ thống cấp nước trước đê Chín giếng để GPMB thi công thoát nước đường Trần Hưng Đạo		251	251	191	191	60	60	30	30	30			
6	Nâng cấp cải tạo đường Chu Văn An, phường Ba Đình		125	125	112	112	13	13	13	13	13			Đã QT.
7	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ đón nhận đô thị loại 3		1.493	1.493	1.313	1.313	180	180	180	180	180			Đã QT.
8	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ kỷ niệm 02/9		949	949	848	848	101	101	101	101	101			Đã QT.
9	<i>Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt</i>		886	886	776	776	110	110	110	110	110			Đã QT.
b	<i>Hạng mục: Đê Đứ Ông và Lâu Vọng Ngự thuộc Công trình Bảo tồn, tôn tạo di tích Đê Sông</i>		5.411	4.411	3.746	2.746	1.666	1.666	1.523	1.523	0	665		
1	Đường vào khu di tích xã Quang Trung		4.527	3.527	3.070	2.070	1.458	1.458	1.458	1.458		600		
2	<i>Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2017-2020</i>		884	884	676	676	208	208	65	65	0	65		Đã hoàn thành
c	<i>HTKT khu dân cư 4+5 phường Bắc Sơn</i>		105.774	105.774	69.412	69.412	36.362	36.362	25.825	25.825	6.288	3.900		
1	HTKT khu dân cư nam đường Trần Phú		13.144	13.144	288	288	12.856	12.856	11.542	11.542	5.011	1.500		
2	HTKT bắc công ty cơ giới 15		64.433	64.433	53.031	53.031	11.402	11.402	4.959	4.959	500	1.000		
3	Công trình Bảo tồn, tôn tạo di tích đê Sông Sơn thị xã Bim Sơn (Giai đoạn 2)		12.869	12.869	6.363	6.363	6.506	6.506	5.219	5.219	0			
7	Công trình Xây dựng các hạng mục công trình tại đê Sông Sơn và đê Chín Giếng (Dự án đang đơ đang)		13.332	13.332	8.293	8.293	5.039	5.039	3.706	3.706	777	1.000		
8	<i>Dự án dự kiến hoàn thành sau giai đoạn 2017-2020</i>		1.996	1.996	1.437	1.437	559	559	400	400		400		
d									0					

2	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020		1.470	287.470	0	0	287.470	287.470	10	163.100	17.926	14.967	
a	Dự án khởi công mới 2016		30.948	30.948	0	0	30.948	30.948	21.191	27.191	17.926	3.067	
1	Xây dựng công chào tại Km288+400 Quốc lộ 1A	1153/QĐ-UBND ngày 04/4/2017	2.755	2.755	0	0	2.755	2.755	2.755	2.755	2.550	200	Đa QT
2	Nhà hiệu bộ trưởng THPT Lê Hồng Phong		12.064	12.064	0		12.064	12.064	10.858	10.858	5.847	1.567	
3	Cải tạo đường Hai Bà Trưng (Đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp)		9.334	9.334	0		9.334	9.334	8.401	8.401	5.365	800	
4	Lắp đặt hệ thống cấp nước sinh hoạt từ D63-D90 phường Đông Sơn		2.514	2.514	0		2.514	2.514	2.177	2.177	1.788	200	
5	Cải tạo nâng cấp đường Tổng Duy Tân phường Ba Đình hạng mục: Nền mặt đường, hệ thống điện chiếu sáng công cộng		1.386	1.386	0		1.386	1.386	1.218	1.218	996	100	
6	Đường Võ Thị Sáu (Đoạn từ đường Tô Vĩnh Diện đến đường Đoàn Kết) (Hạng mục: Nền mặt đường, hệ thống điện chiếu sáng)		2.895	2.895	0		2.895	2.895	1.783	1.783	1.380	200	
b	Dự án khởi công mới 2017		43.022	43.022	0	0	43.022	43.022	38.859	38.859	0	11.900	
1	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Kiên, phường Lam Sơn		1.279	1.279			1.279	1.279	1.151	1.151		700	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Phan Đình Phùng, phường Ngọc Trạo, Phú Sơn		3.741	3.741			3.741	3.741	3.367	3.367		1000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Hoàng Diệu, phường Bắc Sơn		2.926	2.926			2.926	2.926	2.633	2.633		0	
4	Tu bổ dinh làng gạo		2.689	2.689			2.689	2.689	2.420	2.420		800	
5	Tường kê trung tâm bồi dưỡng chính trị xã Bim Sơn		554	554			554	554	499	499		400	
6	Cải tạo các công trình phụ trợ cơ quan thị ủy		1.039	1.039			1.039	1.039	906	906		700	
7	Điện chiếu sáng đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)		1.805	1.805			1.805	1.805	1.765	1.765		1.500	
8	Cải tạo đường Ngô Quyền, phường Ba Đình		1.213	1.213			1.213	1.213	1.092	1.092		600	
9	Cải tạo đường Thanh Niên, xã Quang Trung		2.503	2.503			2.503	2.503	2.255	2.255		2.000	
10	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Tô Vĩnh Diện, phường Ngọc Trạo		500	500			500	500	500	500		0	
11	Sửa chữa, cải tạo trụ sở HĐND&UBND thị xã		5.476	5.476			5.476	5.476	4.928	4.928		1.000	
12	Sửa chữa nhà làm việc Thị ủy Bim Sơn		2.324	2.324			2.324	2.324	2.092	2.092		800	
13	Xây dựng lớp học trường Mầm non Xi măng		847	847			847	847	762	762		600	
14	Mở rộng đường Nguyễn Đức Cảnh (Đoạn qua khu trung tâm thể thao)		1.252	1.252			1.252	1.252	1.102	1.102		650	
15	Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa		14.678	14.678			14.678	14.678	13.210	13.210		1.000	
16	Di chuyển TBA tại KDC Nam Trần Phú		196	196			196	196	176	176		150	
c	Dự án khởi công mới 2018-2020		213.500	213.500	0	0	213.500	213.500	97.050	97.050	0	0	
1	Đầu tư xây dựng cải tạo khu vực đường vào Công chợ Bim Sơn		5.200	5.200			5.200	5.200	4.680	4.680			
2	Nâng cấp đường Trần Phú		15.000	15.000			15.000	15.000	4.500	4.500			
3	Bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ đèn chiếu sáng		7.400	7.400	0	0	7.400	7.400	6.660	6.660			
4	Xây dựng các hạng mục phụ trợ đèn Sông Sơn (GPMB, kê suối, đường nội bộ, tường rào phía Tây)		15.000	15.000			15.000	15.000	4.500	4.500			
5	Nâng cấp đường Lê Chân (XHH)		1.400	1.400			1.400	1.400	1.260	1.260			
6	Cải tạo công và xây dựng nhà bảo vệ Trường Trung cấp nghề Bim Sơn		600	600			600	600	540	540			

7	Nâng cấp đường Nguyễn Đức Cảnh (đoạn từ đường Trần Phú đến đường Trần Hưng Đạo), thị xã Bim Sơn (GDD1 mặt đường 10,5m)	5.000	15.000			15.000	15.000	6.000	6.000			
8	Xây dựng đường Nguyễn Việt Xuân nội KDC nam khu phố 6, phường Ba Đình	6.000	6.000			6.000	6.000	4.800	4.800			Dài 270m, mặt cắt 11,5m (mặt đường 5,5m);
9	Thiết bị nội thất Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa	5.000	5.000			5.000	5.000	4.500	4.500			
10	Nâng cấp đường Tôn Thất Thuyết (đoạn qua TTHN)	15.000	15.000			15.000	15.000	4.500	4.500			
12	Nâng cấp đường Nguyễn Văn Trỗi (XHH)	2.000	2.000			2.000	2.000	1.800	1.800			
13	Cải tạo sân vườn Trụ sở Thị ủy, Khu đoàn thể	2.000	2.000			2.000	2.000	1.800	1.800			
14	HT màn hình điện tử phục vụ Trung tâm hội nghị	1.300	1.300			1.300	1.300	1.170	1.170			
15	HT đèn trang trí chính trang đô thị kỷ niệm 40 năm ngày thành lập đảng bộ thị xã Bim Sơn	1.200	1.200			1.200	1.200	1.080	1.080			
16	HTKT khu dân cư Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, TX Bim Sơn	5.000	5.000			5.000	5.000	4.500	4.500			Để phục vụ đầu giá
17	HTKT khu dân cư Nam Đồi Bim, xã Quang Trung thị xã Bim Sơn	9.000	9.000			9.000	9.000	8.100	8.100			Để phục vụ đầu giá
18	HTKT khu xen phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn	7.400	7.400			7.400	7.400	6.660	6.660			Để phục vụ đầu giá (giải quyết các hộ đối lưu)
19	HTKT khu tập thể công nhân khu B,C nhà máy Xi măng Bim Sơn, phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn	60.000	60.000			60.000	60.000	20.000	20.000			
20	Nâng cấp đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã ba đến Chín Giếng đến đường Lê Lợi), thị xã Bim Sơn (mặt đường rộng từ 8m đến 10,5m, kết cấu BT nhựa)	40.000	40.000			40.000	40.000	10.000	10.000			
3	Chuẩn bị đầu tư	1.500	1.500			1.500	1.500	1.500	1.500		350	
III	VỐN HỖ TRỢ CÁC ĐƠN VỊ VÀ THEO CƠ CHẾ HĐND	18.000	18.000	0	0	18.000	18.000	18.000	18.000	3.545	3.500	

